

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

|           | Nội dung đánh giá   |   | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|-----------|---|---|---------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ</b>   |   |                                 |
| 1         | Phạm vi cung cấp hàng hóa   | Nhà thầu đề xuất danh mục hàng hóa (nêu rõ xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất) đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.   | <b>Đạt</b>                      |
|           |   | Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất danh mục hàng hóa nhưng không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của tiêu chí đạt  | <b>Không đạt</b>                |
| <b>II</b> | <b>Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa</b>  |   |                                 |
| 1         | Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ; | <p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu có bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu để chứng minh E-ESDT đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V. (Nhà thầu nêu rõ những nội dung nào trong E-HSDT thể hiện việc đáp ứng từng thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT và tham chiếu đến Catalog/tài liệu kỹ thuật có nhiều trang/mục thì phải nêu chi tiết tham chiếu tại trang/mục nào, nội dung nào (highlight cụ thể) tại trang/mục đó để minh chứng việc đáp ứng theo yêu cầu của EHSMT)</p> <p>Trường hợp không đáp ứng kỹ thuật mà nhà thầu tuyên bố đáp ứng thì sẽ được coi là gian lận trong đấu thầu và</p> | <b>Đạt</b>                      |

|            | <b>Nội dung đánh giá</b>            |  | <b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b> |
|------------|-------------------------------------|--|--|
|            |                                     | sẽ bị xử lý theo luật đấu thầu.<br>(Đính kèm E-HSDT bằng mô tả thông số kỹ thuật file mềm Word hoặc Excel để phục vụ đánh giá E-HSDT).   |  |
|            |                                     | Không đáp ứng yêu cầu trên.<br>Không Đính kèm E-HSDT bằng mô tả thông số kỹ thuật file mềm Word hoặc Excel để phục vụ đánh giá E-HSDT).  | <b>Không đạt</b>                       |
| 2          | Catalog thông số kỹ thuật           | Thiết bị chính dự thầu đính kèm Catalogue thông số kỹ thuật.<br>Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.<br>Model sản phẩm chào thầu được công bố rộng rãi thông tin trên trang thông tin điện tử của chính hãng sản xuất có đầy đủ thông tin kỹ thuật chi tiết và có link phục vụ tải catalogue thông số kỹ thuật.<br>Catalogue phải thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT.<br>Tài liệu kỹ thuật bằng ngôn ngữ khác phải được dịch thuật sang tiếng Việt. | <b>Đạt</b>                             |
|            |                                     | Không đáp ứng yêu cầu trên.  | <b>Không đạt</b>                       |
| <b>III</b> | <b>Kế hoạch triển khai</b>          |  |  |
| 1          | Tính hợp lý của kế hoạch triển khai | Có kế hoạch triển khai hợp lý, khả thi và phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (trình bày cụ thể về thời gian, bố trí nhân sự thực hiện gói thầu, đào tạo người dùng, hướng dẫn vận hành).<br>Cam kết không vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng, trường hợp vi phạm tiến độ hợp đồng chấp thuận sẽ bị nêu tên trên hệ thống đấu thầu quốc gia.   | <b>Đạt</b>                             |

|           | <b>Nội dung đánh giá</b>  |  | <b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b> |
|-----------|---|--|--|
|           |   | Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt   | <b>Không đạt</b>                       |
| <b>IV</b> | <b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:</b>   |  |  |
| 1         | Thời gian Bảo hành Thời gian khắc phục sự cố hỏng hóc   | <p>- Nhà thầu phải có quy trình, phương án, kế hoạch bảo hành bảo trì, xử lý sự cố cụ thể, rõ ràng:<br/> + Bảo hành sản phẩm tối thiểu theo Chương V kể từ ngày hai bên ký tổng nghiệm thu hợp đồng.<br/> + Có cam kết bảo hành chính hãng của văn phòng hãng tại Việt Nam.<br/> + Thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót.... kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư cũng như đơn vị sử dụng là <b>02 giờ</b> (Thuyết minh cụ thể, thuyết phục).</p> | <b>Đạt</b>                             |
|           |   | Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt   | <b>Không đạt</b>                       |
| <b>V</b>  | <b>Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>  |  |  |
| 1         | Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường  | Nhà thầu cam kết thiết bị phù hợp về mặt địa lý, môi trường của Việt Nam. Thuyết minh biện pháp giải quyết trường hợp thiết bị có tác động với môi trường.   | <b>Đạt</b>                             |
|           |   | Không có cam kết.  | <b>Không đạt</b>                       |
| <b>VI</b> | <b>Uy tín của nhà thầu</b>  |  |  |
| 1         | Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây 2022, 2023, 2024 tính đến thời điểm đóng thầu. | a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có);<br>b) Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng;   | <b>Đạt</b>                             |

|                 | <b>Nội dung đánh giá</b>  | <b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b> |
|-----------------|---|--|
|                 | <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt</p> | <p><b>Không đạt</b></p>                |
| <b>Kết luận</b> |   | <b>Đạt</b>                             |
|                 |   | <b>Không đạt</b>                       |